TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/DS- ST
Ngày 17 tháng 6 năm 2025
V/v Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành và bà Trần Thị Kim Khuyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Minh Triều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp Hợp đồng thuê tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2025/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2025; giữa các đương sự:

1, Nguyên đơn: Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY.

Địa chỉ: Số A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông KAN0KWATPAISAL NAPAT - Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ H - Nhân viên Công ty (Văn bản ủy quyền số 80/2024/UQ-SVN ngày 02/10/2024) và bà Bùi Thị L - nhân viên Công ty (Văn bản ủy quyền số 103/2024/UQ-SVN ngày 06/11/2024). (phiên tòa có mặt bà L).

-Bị đơn: Anh Trần Trung K, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ (nay là xã T), huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 10 năm 2024, đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 29/5/2025 các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Bùi Thị L trình bày:

Ngày 07/5/2024, Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY (gọi tắt là Công ty) và anh Trần Trung K ký hợp đồng thuê xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIR

BLADE biển kiểm soát 88D1-427.64 với giá thuê 26.418.722 đồng, thời hạn thuê 12 tháng, mỗi tháng anh K phải trả cho công ty 2.201.560 đồng trả vào ngày 07 hàng tháng và trả trong thời gian 12 tháng. Kể từ ngày ký hợp đồng thuê xe đến nay anh K chưa trả cho Công ty đồng nào và cũng chưa trả xe cho công ty. Đến nay công ty khởi kiện yêu cầu anh K trả cho công ty số tiền thuê xe là 26.418.722 đồng. Khi thuê xe Công ty giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát 88D1-427.64. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật Công ty T1 có ngay có đơn yêu cầu thi hành án anh Trần Trung K còn phải trả tiền lãi chậm trả theo quy định của pháp luật đối với số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành xong.

Bị đơn anh Trần Trung K nắng mặt tại phiên hòa giải ngày 05/3/2025 anh K trình bày: Việc Công ty trình bày việc thuê xe như Công ty trình bày là không đúng. Thực tế ngày 07/5/2024 anh có đến chi nhánh Công ty tại thành phố V để vay tiền, số tiền được vay là 13.000.000 đồng nhưng thực tế chỉ được nhận 12.000.000 đồng. Đối với chữ ký của anh trong hợp đồng cho thuê xe là đúng, anh không có ý kiến gì. Đến nay công ty khởi kiện yêu cầu anh trả cho Công ty số tiền thuê xe là 26.418.722 đồng. Trường hợp anh không trả được nợ tiền cho Công ty thì anh phải bàn giao xe cho công ty A không đồng ý. Anh chỉ nhất trí trả cho Công ty số tiền 13.000.000 đồng trả trong thời hạn 01 năm từ nay đến tháng 6/2026.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng về quyền và nghĩa vụ, bị đơn chấp hành không đầy đủ về quyền và nghĩa vụ. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY khởi kiện anh Trần Trung Kiên B, bị đơn có địa chỉ tại xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc trả nợ số tiền thuê xe của hợp đồng thuê xe. Đây là tranh chấp hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Trần Trung K vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 07/5/2024, anh Trần Trung K ký hợp đồng thuê xe với Công ty tiền có ngay. Theo hợp đồng này thì Công ty cho anh Trần Trung K thuê 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 88D1-427.64 với giá thuê 2.201.560 đồng/tháng, thời hạn thuê xe là 12 tháng, tổng số tiền thuê xe là 26.418.722 đồng, trả tiền thuê xe vào ngày 07 hàng tháng, Anh K khẳng định do cần tiền tiêu nên anh đến Công ty vay tiền, các thủ tục do nhân viên Công ty làm, anh chỉ nhận được số tiền vay là 12.000.000 đồng, khi vay tiền anh có để lại giấy đăng ký xe cho Công ty, anh chỉ nhất trí trả cho Công ty 13.000.000 đồng và đề nghị trả dần trong thời hạn 01 năm. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Công ty khẳng định căn cứ hợp đồng thuê xe là do hai bên tự nguyện ký kết, theo hợp đồng thuê thì mỗi tháng anh K phải trả cho Công ty B1 đồng/tháng, thời hạn thuê là 12 tháng, với tổng số tiền thuê xe là 26.418.722 đồng, Công ty có giữ lại 01 giấy đăng ký xe mô tô cho anh K thuê. Kể từ ngày ký hợp đồng thuê xe đến nay anh K chưa trả cho Công ty đồng nào. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Công ty chỉ yêu cầu anh K trả số tiền thuê xe là 26.418.722 đồng và yêu cầu tính lãi chậm trả kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Xét đề nghị của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận yêu cầu này của Công ty. Anh Trần Trung K chỉ nhất trí trả số tiền 13.000.000 đồng và đề nghị trả dần trong thời gian 12 tháng không được Công ty đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận đề nghị này của anh K. Vì vậy cần buộc anh Trần Trung K trả tiền thuê xe cho Công ty số tiền thuê xe là 26.418.722 đồng. Về yêu cầu tính lãi chậm trả của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự, do các bên không thỏa thuận được về lãi suất nên theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự thì kể từ ngày Công ty có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh K chậm trả thì phải chịu tiền lãi là 10%/năm trên số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật là 26.418.722 x 5% = 1.320.000 đồng (làm tròn), hoàn trả cho Công ty số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 274, 275, 280, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY đối với anh Trần Trung K.

Buộc anh Trần Trung K phải trả cho Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY theo hợp đồng cho thuê xe ngày 07/5/2024 số tiền là 26.418.722 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY có đơn yêu cầu thi hành án anh Trần Trung K còn phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả là 10%/ năm cho đến khi thi hành xong.

2. Về án phí: Anh Trần Trung K phải chịu 1.320.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY không phải chịu án phí. Hoàn trả Công ty Cổ phần S1 TIỀN CÓ NGAY: 540.000 đồng (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000666 ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THA dân sự huyện Lập Thạch;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Sinh